TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **49**/2023/HS-ST Ngày 17 - 6 - 2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Vàng A Hý và ông Thùng Văn Quân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Hứa Ngọc Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 14/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 17/ 5/2023 đối với bị cáo:

Lò Văn C; Sinh năm 1967 tại huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản NC, xã T, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số định danh cá nhân: 011067000305; Con ông: Lò Văn D, sinh năm 1944 và con bà: Lò Thị N, đã chết; Bị cáo có vợ là Lèng Thị Q, Sinh năm 1973 và có 02 người con;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 28/02/2023, được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 19/02/2023 Lò Văn C đi bộ từ lán ruộng của C tại bản NC, xã T, huyện NP, tỉnh Điện Biên lên khu vực cuối bản NC với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Lò Văn C gặp một người đàn ông đang đi bộ ở đường, C không biết tên, địa chỉ. Qua chào hỏi, biết được người đàn ông có ma túy bán, C đã thỏa thuận mua được của người đàn ông 01 gói

bằng nilon màu đen (bên trong chứa 08 gói bằng nilon màu xanh) chứa Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được Heroine C cất giấu vào túi quần bên phải rồi đi bộ quay về lán ruộng. Tại lán ruộng C cất giấu gói Heroine vừa mua được vào dưới gối trên đầu giường ngủ của C.

Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày 19/02/2023 khi C đang ngồi cạnh cửa trên đầu cầu thang của lán ruộng của C thì bị tổ công tác Công an huyện NP phối hợp cùng tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang, Lò Văn C đã tự giác giao nộp 08 gói Heroine có khối lượng 0,8 gam cho tổ công tác.

Ngày 20/02/2023 Công an huyện NP đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn C gồm có 08 gói nhỏ, có tổng khối lượng là 0,8 gam và mang toàn bộ làm mẫu gửi giám định.

Bản kết luận giám định số 371/KL-KTHS, ngày 27/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 08 (tám) mẫu chất bột dạng nén màu trắng đục thu giữ của Lò Văn C gửi giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

- Hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 1: 0,002 gam; số 2: 0,06 gam; số 3: 0,05 gam; số 4: 0,04 gam; số 5: 0,05 gam; số 6: 0,01 gam; số 7: 0,02 gam; số 8: 0,02 gam, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-NP ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Lò Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Gồm 0,252 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bà Giàng Thị Nhung là người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo C là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Lò Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ ông Lò Văn Dọn là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn C nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP, không bổ sung gì lời bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C khai nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo Lò Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 20/02/2023; Kết luận giám định số: 371/KL-KTHS, ngày 27/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Lò Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo Lò Văn C đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ ông Lò Văn Dọn là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo Lò Văn C có hoàn cảnh gia đình khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,252 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lò Văn C theo lời khai của C do không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Lò Văn C là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Văn C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C **15** (mười lăm) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 28/02/2023 là **09** (chín) ngày, còn phải thi hành tiếp là **14** (mười bốn) tháng **21** (hai mươi mốt) ngày tù, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 2 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bắt tạm giam bị cáo Lò Văn C ngay tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 19/2023/LCCT-TA ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đối với Lò Văn C.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu 0,252 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định), theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016: Bị cáo Lò Văn C được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, báo bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện NP;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua